

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thay đổi phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được UBND tỉnh
phê duyệt tại Quyết định số 4787/QĐ-UBND ngày 28/12/2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 37/2018/TT-BTC ngày 16/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 4787/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (đợt 1);

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 550/TTr-STC ngày 30/10/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thay đổi phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4787/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 về việc phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (đợt 1), cụ thể như sau:

1. Thay đổi phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với 20 cơ sở nhà, đất là các Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi và Thú y thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (có Phụ lục 01 kèm theo).

2. Đưa ra ngoài phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đối với cơ sở nhà, đất của Trường Tiểu học Tăng Bạt Hồ, điểm trường thôn Gò Cau trên địa bàn huyện Hoài Ân (có Phụ lục 02 kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để tham mưu, đề xuất UBND tỉnh ban hành Quyết định xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ đối với các cơ sở nhà, đất tại điểm 1 Điều 1 Quyết định này và triển khai các thủ tục tiếp theo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 4787/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hoài Ân; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K4, K7, K10, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng

PHỤ LỤC 01

THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT ĐỐI VỚI 20 CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT LÀ CÁC TRẠM TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT, TRẠM CHĂN NUÔI VÀ THỦ Y THUỘC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2019 của UBND tỉnh)

STT	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m ²)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất	Phương án được phê duyệt tại QĐ số 4787/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh	Phương án thay đổi
		Đất	Nhà					
			Diện tích xây dựng	Diện tích sàn xây dựng				
I	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn							
1	Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật							
1.1	Trạm Tuy Phước Thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước	470.7	165.1	165.1	GCN: T00662 ngày 23/10/2006	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Tuy Phước
1.2	Trạm Phù Cát TT. Ngô Mỹ, huyện Phù Cát	328.3	88.4	176.8	GCN: T00106 ngày 23/2/2005	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Phù Cát
1.3	Trạm Phù Mỹ TT. Phù Mỹ, huyện Phù Mỹ	1,116.6	96.0	96.0	GCN: T01238 ngày 29/4/2008	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất
1.4	Trạm Hoài Ân TT. Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân	400.0	100.0	100.0	GCN: T00061QSDĐ ngày 12/8/2003	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Hoài Ân
1.5	Trạm Tây Sơn TT. Phú Phong, huyện Tây Sơn	513.4	237.0	237.0	GCN: CT02183 ngày 25/11/2013	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Tây Sơn
1.6	Trạm Vĩnh Thạnh TT. Vĩnh Thạnh, huyện Vĩnh Thạnh	600.0	150.0	150.0	GCN: T00039/QSDĐ/1477/QĐUB-2004 ngày 27/5/2004	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Thạnh
1.7	Trạm An Lão TT. An Lão, huyện An Lão	540.0	156.0	156.0	GCN: T00047QSDĐ/915UBT-04 ngày 7/4/2004	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện An Lão
1.8	Trạm Vân Canh TT. Vân Canh, huyện Vân Canh	445.5	176.0	176.0	GCN: T00174 ngày 25/5/2005	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Vân Canh

STT	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m ²)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất	Phương án được phê duyệt tại QĐ số 4787/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh	Phương án thay đổi
		Đất	Nhà					
			Diện tích xây dựng	Diện tích sàn xây dựng				
1.9	Trạm An Nhơn Xã Nhơn Hưng, thị xã An Nhơn	468.3	90.0	180.0	GCN: CT01039 ngày 25/6/2012	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thị xã An Nhơn
1.10	Trạm Hoài Nhơn Xã Hoài Tân, huyện Hoài Nhơn	894.0	97.0	180.0	QĐ: 335/QĐ-UBND ngày 02/6/2008	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Chi Cục Chăn nuôi và Thú y
2	Chi cục Chăn nuôi và Thú y							
2.1	Trạm Chăn nuôi và Thú y Tuy Phước TT Phước Nghĩa, T.Phước	733.1	201.0	282.0	GCN: số CT01033 do UBND tỉnh cấp ngày 11/6/2012	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Tuy Phước
2.2	Trạm Chăn nuôi và Thú y Phù Cát 294 Quang Trung, TT Ngô Mây, Phù Cát	191.0	138.0	206.0	GCN số Y668970; Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 21/6/2004 của UBND tỉnh	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Phù Cát
2.3	Trạm Chăn nuôi và Thú y Phù Mỹ TT Phù Mỹ, Phù Mỹ	1,832.1	213.3	360.1	GCN số CT01441 do UBND tỉnh cấp ngày 20/8/2012	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Phù Mỹ
2.4	Trạm Chăn nuôi và Thú y Hoài Ân TT Tăng Bạt Hổ, Hoài Ân	586.6	107.0	107.0	GCN số CT00321 do UBND tỉnh cấp ngày 24/12/2010	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Hoài Ân
2.5	Trạm Chăn nuôi và Thú y Tây Sơn 43 Q.Trung, P.Phong, T.Son	87.5	87.5	170.0	GCN số BL591578 do UBND tỉnh cấp ngày 15/8/2013	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Tây Sơn

STT	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m ²)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất	Phương án được phê duyệt tại QĐ số 4787/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh	Phương án thay đổi
		Đất	Nhà					
			Diện tích xây dựng	Diện tích sàn xây dựng				
2.6	Trạm Chăn nuôi và Thú y Vĩnh Thạnh TT. Trần V. Thành, V. Thành	1,200.0	81.0	162.0	GCN số 100054-QSDE/UBT-2003 do UBND tỉnh cấp ngày 13/10/2003; Quyết định số 8617/QĐ-UBND ngày 13/10/2003 của UBND tỉnh.	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Vĩnh Thạnh
2.7	Trạm Chăn nuôi và Thú y An Lão Tân An, An Tân, An Lão	78.0	78.0	78.0	CT00454 do UBND tỉnh cấp ngày 04/4/2011 Quyết định số 05/UBND ngày 09/01/1996 của UBND huyện	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện An Lão
2.8	Trạm Chăn nuôi và Thú y Vân Canh TT. Vân Canh, Vân Canh	436.0	60.0	121.0	Vân Canh QĐ số 493/QĐ-UBND ngày 7/7/2019	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố Quy Nhơn
2.9	Trạm Chăn nuôi và Thú y Hoài Nhơn Đê Đức 3, Hoài Tân, H. Hoài Nhơn	290.0	111.0	162.0	Không có	Sử dụng làm trụ sở làm việc	Giữ lại tiếp tục sử dụng	Điều chuyển cho Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Hoài Nhơn

PHỤ LỤC 02

**THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT ĐỐI VỚI CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT LÀ
TRƯỜNG TIỂU HỌC TĂNG BẠT HỒ, ĐIỂM THÔN GÒ CAU**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2019 của UBND tỉnh)

STT	Đơn vị/Địa chỉ nhà đất	Diện tích (m ²)			Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng của cơ sở nhà, đất	Phương án được phê duyệt tại QĐ số 4787/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh	Phương án thay đổi
		Đất	Nhà					
			Diện tích xây dựng	Diện tích sàn xây dựng				
I	Huyện Hoài Ân							
1	Trường Tiểu học Tăng Bạt Hồ							
-	Điểm thôn Gò Cau	865.0	0.0	0.0	Giấy chứng nhận QSDĐ số: 00024/GCN-QSDND ngày 06/10/2004	Đất trống (đã thanh lý nhà)	Thu hồi	Đưa ra ngoài phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất